

Bản án số: 31/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 16-5-2022
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vĩnh Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Pháp và bà Phan Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Thoang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa tham gia phiên tòa: Ông Hà Trọng Hiếu – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Huỳnh Thị L, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu phố Phú Thứ, thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên
Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Nguyễn Kim N, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu phố Phú Thứ, thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.
Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Huỳnh Thị L trình bày: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, được UBND xã Hòa Bình 2 (nay là thị trấn Phú Thứ), huyện Tây Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 22/4/2008. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung nhưng không hạnh phúc. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Bị đơn thường xuyên xúc phạm, đánh đập nguyên đơn dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Nguyên đơn đã nhiều lần muốn ly hôn nhưng do con còn nhỏ nên phải chăm sóc con không thể đi làm để kiếm thu nhập, nếu ly hôn sẽ không đảm bảo được cuộc sống cho các con. Nay các con đã lớn, có thể tự chăm sóc được bản thân, đã hiểu được nguyên nhân mâu thuẫn của cha mẹ nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn vì tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai đã không còn sống chung từ năm 2020 đến nay không ai quan tâm đến ai nên không có khả năng đoàn tụ. Nguyên đơn hiện có hoàn cảnh khó khăn phải đi làm ăn xa nên không thể tham gia phiên tòa được, do đó đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Về con chung: Có hai con chung con chung tên Nguyễn Văn L - sinh ngày 18/12/2007 và Nguyễn Thị Tâm L - sinh ngày 19/01/2013. Con hiện nay do nguyên đơn đang nuôi dưỡng, cả hai con đều có nguyện vọng ở với mẹ nên ly hôn đề nghị Tòa giao hai con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Văn L, chỉ yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Thị Tâm L mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), thời hạn cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 3/2022 cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện quy định chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn trình bày ý kiến và quá trình giải quyết vụ án bị đơn Nguyễn Kim N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất với trình bày của nguyên đơn về việc tìm hiểu và đi đến kết hôn, cả hai đi làm ăn ở phố Hồ Chí Minh nên không sống chung. Cuộc sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có hai con chung tên Nguyễn Văn L - sinh ngày 18/12/2007 và Nguyễn Thị Tâm L - sinh ngày 19/01/2013 như nguyên đơn trình bày, ly hôn nếu con ở với bị đơn thì bị đơn sẽ nuôi, nếu con ở với nguyên đơn thì nguyên đơn tự nuôi, bị đơn không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do đi làm ăn xa nên không thể tham gia tố tụng tại tòa án được, do đó đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

Tòa án huyện Tây Hòa đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Theo biên bản xác minh ngày 06/4/2022 được trưởng khu phố Phú Thứ cung cấp với nội dung: Giữa bà Huỳnh Thị L và ông Nguyễn Kim N có mâu thuẫn nên mới gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, hiện nay bà L đã bỏ về phía cha mẹ để sống nên không còn chung sống với ông N. Tuy nhiên mức độ mâu thuẫn trầm trọng như thế nào địa phương không rõ do các bên không yêu cầu địa phương hòa giải.

Tại phiên tòa chủ tọa phiên tòa công bố nội dung đơn khởi kiện, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và trình bày ý kiến của bị đơn: Nguyên đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn, giao hai con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, chỉ yêu cầu cấp dưỡng nuôi con tên Nguyễn Thị Tâm L – sinh ngày 19/01/2013 mỗi tháng 1.000.000đồng từ tháng 3/2022, không yêu cầu giải quyết tài sản. Bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết quan hệ tài sản, không đồng ý ly hôn và có ý kiến khi ly hôn con ở với ai người ấy tự nuôi, không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong thời gian chuẩn bị xét xử, Thẩm phán chấp hành đúng các quy định tại Điều 48, 171, 174, 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa HĐXX và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81 Luật HNGĐ năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc ly hôn bị đơn, giao hai con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con tên Nguyễn Thị Tâm L – sinh ngày 19/01/2013 mỗi tháng 1.000.000đ từ tháng 3/2022 cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện quy định chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng, tài sản chung và nợ chung không ai yêu cầu nên không giải quyết. Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp, nguyên đơn có yêu cầu ly hôn nên quan hệ pháp luật tranh chấp là: Tranh chấp ly hôn.

[2] Hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp, bị đơn có hộ khẩu thường trú tại Khu phố Phú Thứ, thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[4] Về yêu cầu của nguyên đơn:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn là hôn nhân hợp pháp. Nguyên đơn trình bày lý do xin ly hôn là do tính tình vợ chồng không hợp nên thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã, bị đơn thường xuyên xúc phạm, đánh đập nguyên đơn làm cho nguyên đơn khiếp sợ và không còn tình cảm với bị đơn. Lời trình bày của nguyên đơn phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ và quá trình giải quyết vụ án. Xét thấy giữa nguyên đơn và bị đơn không còn tình cảm vợ chồng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4.2] Về con chung: Cả hai con chung tên Nguyễn Văn L - sinh ngày 18/12/2007 và Nguyễn Thị Tâm L - sinh ngày 19/01/2013 hiện nay do nguyên đơn đang trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn nguyên đơn đề nghị giao hai con cho nguyên đơn nuôi dưỡng, con chung có nguyện vọng ở với mẹ nên xét thấy ý kiến trình bày của nguyên đơn phù hợp với nguyện vọng của con chung, đúng quy định của pháp luật. Do đó chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc được trực tiếp nuôi con chung. Nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Thị Tâm L mỗi tháng 1.000.000đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4.3] Về tài sản: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị đơn phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị L.

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Huỳnh Thị L được ly hôn bị đơn Nguyễn Kim N.

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Văn L - sinh ngày 18/12/2007 và Nguyễn Thị Tâm L - sinh ngày 19/01/2013 cho nguyên đơn Huỳnh Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Bị đơn Nguyễn Kim N phải cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Thị

Tâm L - sinh ngày 19/01/2013 mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) kể từ tháng 3/2022 cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng quy định tại điều 118 Luật Hôn nhân gia đình.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án thì phải chịu thêm khoản lãi suất theo Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành xong.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn Huỳnh Thị L phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002223 ngày 15/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa. Bị đơn Nguyễn Kim Nin phải chịu 300.000đồng án phí Dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Tây Hòa;
- Chi cục THADS H. Tây Hòa;
- UBND thị trấn Phú Thứ
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Vĩnh Phúc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Hồng Hà

Phan Thị Liên

Trần Thị Vĩnh Phúc

